Kalisutta (2)

Kalama tri ân đh Nguyễn Thị Ngọc Ánh ghi chép.

[16/06/2025 - 08:15 - anhlibrary]
Bài giảng này, bài giảng Kāḷīsutta này rất là đặc biệt, bài Kinh rất là đặc biệt. Cho nên chúng ta có hai buổi giảng, buổi giảng vừa rồi là cái nền thôi, giảng có một nửa bài thôi, còn buổi giảng trưa nay là phần còn lại.
Tôi chỉ điểm lại nội dung đã nói ở tuần trước, tức là chúng sinh trong đời này là nhiều khuynh hướng tâm lý, nhiều cái trình độ khác nhau, thích ghét buồn vui trong các cái lãnh vực, các cảnh giới không giống nhau và gom gọn lại gồm có ba:
Tức là cái nhóm một là sống chết buồn vui ở trong thế giới vật chất, trong ngũ dục, trong những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng.
Cái nhóm chúng sinh thứ hai ít hơn, tức là biết chán sợ trong thế giới vật chất, và chìm sâu trong thế giới thiền định. Nhưng mà dầu ở trong cái cảnh giới nào đi nữa thì nó vẫn là một sự tiếp nối lặng trôi của quẩn quanh không có lối thoát. Tất cả chúng ta trong cái lớp học này thì nói riêng và tất cả chúng sinh trong đời nói chung là chúng ta đã có vô số lần chúng ta ở cảnh giới thấp nhất, từng làm những loại côn trùng li ti, những loài vi sinh ở trong nước, trong cống rảnh, trong rác rưởi và chúng ta cũng đã có vô số lần chúng ta đã làm những Ác ma Thiên tử, hay là Thiên Vương Đế Thích, hay là Đại Phạm Thiên hoặc là Phi tưởng Phi phi tưởng, cảnh giới nào chúng ta cũng đã qua hết. Nhưng mà mỗi một cái kiếp sống vậy nó có một tuổi thọ hạn định, hết tuổi thọ thì nó trở lại cái chỗ thấp nhất luôn luôn và luôn luôn là như vậy.
Trong bài Kinh này là cái nội dung một nửa phần đầu là dạy cho biết rằng có những chúng sinh chán sợ sinh tử, họ chán sợ ngũ dục, chán sợ vật chất, nhưng mà không có chán sợ sanh tử. Cho nên họ tu tập thiền định, tu tập thiền định rồi họ lại dính mắc ở trong mỗi cảnh giới thiền định mà họ đang có mặt. Thì như hôm trước chúng tôi có nói là người không có tu thiền sống chìm sâu trong thế giới vật chất thì chúng ta có tới triệu tỷ cái mà để chúng ta bận tâm, có hàng triệu tỷ cái để cho chúng ta bận tâm. Thì dĩ nhiên trong room này quý vị nghe chúng tôi nói hàng triệu tỷ thì quý vị ngạc nhiên ở đâu có con số đó, nhưng mà suy nghĩ một tí nó ra liền. Hàng triệu tỷ là sao? Có nghĩa là quý vị thấy cái thế giới internet không? mấy cái hình ảnh mà AI nó tạo ra, chỉ riêng cái trò chơi của AI không, biết bao giờ cho hết.
Thí dụ như bây giờ mình là người phật tử đi, mình kêu nó vẽ một cái bức tranh Phật, vẽ một cái thiền thất, một cốc thiền bên bờ suối, là nó vẽ ra chỉ có chết thôi, mê chết thôi, rồi vẽ một người hành giả ngồi bên bờ suối đêm trăng, thí dụ như vậy. Hoặc là mình ngoài đời mình kêu nó vẽ một bãi biển có một cái biệt thự, vẽ bao nhiêu nam thanh nữ tú, giai nhân tài tử trong cái bối cảnh cỡ nào nó vẽ cũng được hết trơn. Chỉ riêng cái khoảng mà Chat GPT không đó là hàng triệu tỷ thứ trong đó, nói hàng triệu tỷ là ít vì nó vô số, hễ ngày nào mà mình còn chơi với nó là ngày đó nó còn có thể cung cấp cho mình không biết bao nhiêu thứ mình mê, đấy.
Nhưng mà cái người mà họ chán sợ vật chất thì họ gom gọn thế giới này trong 10 thứ thôi. Đó là 10 cái đề mục: Đất, Nước, Lửa, Gió, Xanh, Vàng, Đỏ, Trắng, Hư không, Ánh sáng, họ chỉ chìm sâu trong đó, họ lấy cái đó làm cái đề mục để mà tập trung tư tưởng, họ đắc thiền, họ chứng định, rồi thành tựu thần thông rồi chết rồi về Phạm Thiên, đấy. Nhưng mà có một điều là dầu là cái tầng nào đi nữa thì cứ là sự quẩn quanh, cứ là sự quẩn quanh thôi.
Cho nên cái phần cuối bài Kinh, Ngài Mahakaccayan Ngài nói Thế Tôn thì không như vậy. Thế Tôn nói riêng và Hiền Thánh ở đời nói chung không phải như vậy. Các Ngài thấy được bốn điều, do thấy được bốn điều mà các Ngài không có tiếp tục chìm sâu, cắm chặt, gục mặt đắm đuối ở trong đó nữa. Đó là gì? Đó là thấy ra cái vị ngọt, thấy ra cái mặt trái, thấy ra cái cứu cánh chấp dứt và thấy cái con đường dẫn tới sự chấm dứt đó.
Trong bất cứ cuộc chơi nào, trong bất cứ một cái niềm đam mê nào, trong bất cứ một cảnh giới hiện hữu tồn tại nào mà nếu một người mà có được bốn cái thấy này nè thì người đó không tiếp tục cuộc chơi đó nữa. Và dòng luân hồi thật ra nói một cách thơ mộng đó là một cuộc chơi thôi, một cái cuộc lãng du thôi, cuộc lãng du của người còn có hoa bướm bên đường, để mà đắm đuối đê mê, chứ còn

một cái bậc thượng trí, thượng căn họ chán, họ đã chơi đủ rồi. Cái sữa mẹ mà mình bú, nước mắt mà mình khóc, máu lệ mà mình đổ ra trong cái dòng sinh tử nó đã nhiều hơn bốn biển, đủ rồi, tại vì chẳng qua là bây giờ cái duyên lành giải thoát mình nó yếu quá, cho nên mình nghe đạo nghe cho vui thôi. Tôi giảng bài giảng này tôi có cảm giác là tôi đang ném một cái viên sỏi vào trong biển đêm không có hy vọng gì hết. Nhưng mà trách nhiệm cứ làm thôi, chứ còn để mà chấm nhận để mà thấm thía cái bài giảng này tôi nghĩ rất khó, rất là khó bởi vì đó là một sự thật. Đó là một sự thật mà đi ngược lại cái dòng chảy suy nghĩ của mình. Mình là một chiếc lá quen bị cuốn theo cái dòng chảy ba đời sinh tử, bây giờ bắt suy nghĩ ngược lại khó lắm, khó lắm. Khi mà mình nghe nói mọi sự là vô thường là mình đã thấy là hơi chỏi rồi, hơi sốc rồi, mình nghĩ là đồ dỏm nó mới vô thường, chứ đồ xịn nó đâu có vô thường, rồi mình nghe nói đời là đau khổ, mình nói là tại vì nghèo, tại vì xấu, tại vì già, tại vì bệnh nó mới là khổ, chứ nếu mà về trời thì nó đâu có khổ. Bây giờ mình mới có 30, 40 tuổi thì mình đâu có khổ, sự nghiệp đang ở đỉnh cao, rồi sức khỏe, rồi tinh thần, đang ở giai đoạn tốt nhất, mình không thấy đời là khổ, nhưng nếu mình chỉ nghĩ thêm một chút nữa, nghĩ thêm chút xíu thôi, nghĩ là đời nó là sướng là tại vì mình sống thất niệm và thiếu trí tuệ, chỉ vì hai cái đó thôi:

- Thất niệm là mình không biết mình đang ở trong tình trạng nào.
- Thiếu trí tuệ là mình không biết cái gì nó đang diễn ra trong đời sống, bản chất thật sự của nó là gì? Tôi nói không biết bao nhiêu lần, thế giới này chỉ có sướng và khổ thôi mà cái sướng khổ đó nó đi ra từ cái thích và ghét. Thế giới này chỉ có sướng và khổ thôi, nó không có cái thứ ba. Sướng và khổ, cả đời của mình, cả đời của một con chó, con lợn, rồi của một bác sĩ, kỹ sư cả đời chỉ có sướng khổ, tức là trốn cái khổ và đi tìm cái sướng thôi, con gì cũng vậy, con người cũng vậy.

Bởi vì cái hạnh phúc và đau khổ đi ra từ cái thích và ghét là sao? Có được cái mình thích thì gọi đó là hạnh phúc, mà mình phải chấp nhận cái mà mình ghét gọi đó là đau khổ. Cả đời mình, mình đi lấy vợ, mình đi tìm một cái công ăn việc làm, lấy một cái bằng đại học, tìm một chỗ làm, một cái nơi chốn để mua nhà, mua đất, để đầu tư, để xây dựng mái ấm. Tất cả những cái đó nó chỉ là một mục đích duy nhất là trốn khổ, tìm vui, theo đuổi cái thích và trốn chạy cái ghét. Đấy, như vậy thế giới này chỉ có hai thứ sướng và khổ. Và cái sướng và khổ đó lại đi ra từ cái thích ghét, mà cái thích ghét nó đó đi ra từ đâu? Đi ra từ ba cái nguồn cội căn bản đó là tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống.

- Do cái tiền nghiệp mà mình phải sanh vô cái cảnh giới đó, trong cái hoàn cảnh đó, trong cái xã hội đó, trong cái đất nước đó, trong cái nền văn hóa đó, thế là chúng ta tự có riêng một cái văn hóa ẩm thực, một cái văn hóa trang phục, một cái thứ văn hóa thưởng ngoạn nghệ thuật. Ở cái vùng miền đó chúng ta thích nghe cái loại nhạc đó. Ở cái vùng miền đó chúng ta ăn mặc như vậy đó. Ở cái vùng miền đó chúng ta lại có cái kiểu kiến trúc nhà cửa như vậy đó, vườn cảnh, sân nhà nó có cái tổ chức, cái sắp xếp như vậy đó. Chứ nếu mà chúng ta sinh ra ở một cái đất nước khác, một cái nền văn hóa, một cái nền văn minh khác thì cái thích chúng ta phải khác đi. Đó là cái tiền nghiệp.
- Rồi cái khuynh hướng tâm lý là mình nghiên nặng về cái gì? mình sống nhiều với căn nào trong 6 Căn, Trần nào trong 6 Trần. Tôi nói không biết bao nhiêu lần cái chuyện này, không biết bao nhiêu lần, đấy. Khuynh hướng tâm lý của mình là mình thích sống nhiều bằng mắt, hay bằng tai, hay bằng mũi hay bằng lưỡi, hay bằng thân hay bằng cái đầu hay bằng giác quan thứ 6. Do cái tiền nghiệp, rồi do cái khuynh hướng tâm lý là cái chỗ đó, mình nghiên nặng về cái gì.
- Và cái cuối cùng là môi trường sống. Chính do cái tiền nghiệp, và cái khuynh hướng tâm lý nó dẫn đến cái môi trường sống. Bây giờ chúng ta đang sống ở đâu? đất nước nào, vùng miền nào, Châu lục nào, xã hội nào, xóm làng nào? phố xá nào? Bối cảnh gia đình như thế nào? bối cảnh sinh trưởng? bối cảnh giáo dục ra sao? Đó gọi là môi trường sống. Thì chính ba cái này nó quyết định chuyện mình thích cái gì, mình ghét cái gì? Từ cái thích ghét này nó dẫn đến cái chuyện sướng và khổ và cái sướng và khổ này nó do mình hiểu lầm mà ra. Tại sao hiểu lầm? hồi nãy nói rồi. Cái ngọt của người này là cái đắng của người kia. Cái thích của người này nó là cái ghét của người nọ. Đấy, mà tại sao gọi là hiểu lầm? bởi vì trong cái nhìn của một bậc Thánh mọi thứ nó chỉ là chớp tắt thôi, mọi thứ nó là chớp tắt thôi. Cái gì mà nó được tạo ra bởi những nghiệp lành quá khứ thì nó có màu hồng, mình giả định, giả định như vậy đi, cái gì nó được tạo ra bởi cái Tham, Sân, Si thì có màu đen, chỉ vậy thôi. Thì quý vị tưởng tượng quý vị đi ra một khu vườn hay một cánh rừng quý vị nhìn,

thì trong cánh rừng đó nó có đủ thứ màu hết, do mình đặt vấn đề thì mình thấy cái màu đó nó quan trọng, thí dụ như mình thấy có người họ thích màu xanh lá, có người thích màu hồng phấn, màu vàng chanh, đấy, nhưng có người họ thích màu xám, có, có những cái gam màu, nhiều người họ thích những gam màu lạ lắm. Như bản thân tôi, bản thân tôi thì tôi rất thích mấy cái gam màu nhẹ, mát, mà tối, hơi tối chút xíu. Nhẹ tức là đừng có đậm quá, đừng có sẫm quá, mát có nghĩa là mình nhìn vô mình có cảm giác mát mẻ. Nhẹ, mát, tối. Nhưng có người họ thích cái màu sáng, màu đậm, đấy, đó là do ảo giác. Tức là mình ở từ cái nền tảng tâm thức, nền tảng cảm xúc, nền tảng nhận thức, mình đánh giá cái thế giới này thông qua cái nhãn quan, thông qua cái nhận thức, qua cái nền tảng rất là riêng của mình và gọi đó là hạnh phúc hay là đau khổ. Và cái điều quan trọng nhất là mọi thứ nó đến từ vô số điều kiện và nó cũng do sự tác động của vô số điều kiện mà nó mất đi. Nó có do vô số điều kiện và nó cũng mất đi do vô số điều kiện. Và cái có, mất đó nó lại diễn ra liên tục và nó diễn ra trong từng nháy mắt cũng có, trong từng phút cũng có, trong từng giờ cũng có, trong từng ngày cũng có, trong từng tháng, trong từng năm, trong từng thập niên, đấy. Nhưng mà do cái niệm và tuệ của mình nó không có, hoặc nó có yếu quá. Cho nên mình chỉ thấy được những cái biến đổi mà nó trải dài qua năm tháng lâu dài, thí dụ như mình thấy tóc bạc, mình thấy lưng khòm, mình thấy răng rụng, mình thấy da nhăn mình mới chịu thấy, chứ mình không chịu thấy được cái sự biến đổi liên tục trong từng khoảnh khắc, đó là cái cơ thể của mình nó có những biến động chớm nhoáng, không có những biến động đó thì làm sao mà có da khô, làm sao có ráy tai, làm sao có tóc bạc, làm sao có tế bào chết được, nó phải có và những cái diễn tiến chớp nhoáng đó nó kéo dài nhiều ngày, nhiều tháng nó mới dẫn đến cái biến chuyển mà mình thấy bằng mắt. Còn những cái biến chuyển mà chớp nhoáng mình không thấy. Cho nên mình không có tin rằng là thế giới này là vô thường, hoặc có thể biết, nói ra thì biết, tôi biết, tôi biết mà. Nhưng cái biết đó không đủ để cho mình chán sợ, nó không đủ, mình phải đợi đến cái lúc nào mà tình cảm, tiền bạc, sức khỏe, uy tín, quyền lực, tiếng tăm nó mất sạch, thì lúc đó mình mới chịu tin là Phật nói đúng. Chứ còn mà những cái biến đổi chớp nhoáng đó nó không đủ làm cho mình sợ. Mà trong Kinh nói rất rõ, con sẽ được thoát khổ khi con thấy sự thật. Nghe ghi câu này nha: ta chỉ được thoát khổ khi ta thấy ra sự thật, mà vấn đề nằm ở chỗ là ta thấy ra được bao nhiêu sự thật thì ta mới tránh được bao nhiêu cái khổ. Có thấy được những sự thật chớp nhoáng thì mình mới tránh được những cái khổ chớp nhoáng, rồi từ đó nó dẫn tới thấy được những cái khổ lớn hơn, mình mới tránh được những cái khổ lớn hơn và cuối cùng không có cái khổ nào không được mình nhận diện, và từ đó không có cái khổ nào mà mình không giải thoát. Còn đằng này, tùy thuộc vào cái thấy của mình mà mình được bao nhiêu giải thoát. Tùy vào cái thấy của mình mà mình bị giam nhốt bao nhiêu phần trăm, tùy. Thì mình thấy toàn bộ cái thấy của mình thường ngày trong kinh nói, nhìn chưa chắc đã thấy, mà thấy chưa chắc là đúng. Cho nên Ngài Mahakaccayan Ngài nói: Những người có mắt tự nhận mình là người có mắt, tự nhận mình là người có trí, tự nhận mình là người có lỗ tai. Có mắt, có lỗ tai, có trí tuệ. Nhưng mà vấn đề rối rắm nó vẫn còn đó, nó không được giải quyết là vì sao?

- Là vì nói về con mắt trước, mình có mắt nhưng mà có chắc gì mình chịu nhìn, khi mà mình nhìn thì chắc gì mình nhìn đúng, mà cái đúng đó có chắc là đúng hay không? mà cái đúng đó được bao nhiêu? Đúng càng nhiều thì cái giải thoát nó càng nhiều. Cho nên có mắt chưa chắc chịu nhìn, mà chịu nhìn chưa chắc là nhìn đúng, mà nhìn đúng, đúng được bao nhiêu, đấy, thì tùy thuộc vào cái ít nhiều đó mà chúng ta được giải thoát bao nhiêu. Đó là nói về con mắt.
- Nói về lỗ tai, chúng ta có tai mà chúng ta có chịu nghe hay không? Không có lắng nghe, có biết bao nhiêu bài học rất là hay từ cuộc đời, từ Phật Pháp, từ thiên nhiên, từ con người, từ cái thân xác này của mình, từ những phút giây buồn vui thiện ác, từ những biến động lớn nhỏ của cơ thể, mình không có lắng nghe. Chữ nghe đây nó ở hai nghĩa, nghĩa đen và nghĩa bóng nha, rồi.
- Qua tới cái trí, có ai trên đời này dám nhận mình là thằng ngu, mình thiếu trí không? không, ai cũng thấy mình thông minh, có người thì gọi là huynh hoang, nghênh ngang, kêu ngạo, có người lén lén cũng thấy mình không đến nỗi tệ. Nhưng thật ra mình có vận dụng được cái trí tuệ đúng mức hay không? Bởi vì Trí Tuệ là gì? Là nhận thức, là khả năng nhận diện vấn đề, cái khả năng chọn lọc, nhận diện. Chọn lọc, phân tích, soi rọi. Mà mình nói mình có trí nhưng mình soi rọi được cái gì, mình có được cái bằng đại học, thì mình chỉ có kiến thức chuyên môn thôi, kiến thức khác, mà cái biết khác. Thằng Tây nói rất là rõ cái đó: một cái là knowledge, một cái là wise, cái knowing. Cái

seeing không phải là cái knowing. Cái thấy, có khi mình thấy mà chưa chắc mình biết, nhớ cái đó. Cho nên mình có một núi kiến thức đi nữa nhưng mà mình ở mức tiêu thụ thôi chứ chưa ở mức tiêu hóa và chưa ở mức tiêu dung.
- Tiêu thụ là mình mới nạp vô thôi.
- Còn tiêu hóa là mình có thấm thía được nó hay không? thấm được bao nhiêu? Thấy ra được những cái mà nằm bên trên mặt chữ, nằm giữa hàng chữ cái đó gọi là tiêu hóa.
- Còn tiêu dung có nghĩa là cái biết đó nó đã thấm đẫm vào trong máu xương, da thịt của mình, nó giúp cho mình có được những cái cuộc chuyển hóa, được tốt hơn, được an lạc hơn, hữu ích hơn. Trong Đạo Phật, một đời sống đẹp là một đời sống tốt hơn, an lạc hơn và hữu ích hơn. Và cuối cùng, đời sống đó có phải nằm trên con đường dẫn tới sự giải thoát. Chứ còn nếu mà mình sống được tốt hơn, được an lạc hơn, được hữu ích hơn là ngon rồi đó, nhưng mà nó không nhắm đến cứu cánh giải thoát thì nó chưa phải là con đường tốt nhất, bởi vì sao? Vì trong vô số kiếp luân hồi chúng ta đã từng vô số lần, vô số lần sống an lạc, sống tốt, sống thiện, sống hữu ích, nhưng mà chúng ta chưa tìm ra lối ra. Lối ra đó là gì? Lối ra đó là quay trở lại, nhìn lại những cái gì mà tôi vừa nói nãy giờ.
Tất cả nó là do Duyên mà có, rồi cũng do Duyên mà mất đi, mọi thích ghét sướng khổ đều do hiểu lầm mà ra, đấy, phải thấy cái đó, và tất cả cái nổ lực thường nhật của mình cũng trên nguyên tắc là nằm ở trên cái lý tưởng là hành thiện lánh ác. Nhưng hành thiện lánh ác ở đây không phải để cầu quả nhân thiện mà để nhắm đến một ngày không còn thiện ác nữa nha. Hành thiện lánh ác với một lý tưởng là để một ngày không còn thiện ác nữa. Bởi vì sao? Vì cái ý niệm Thiện và Ác nó là hai cái thứ vọng. Hai cái thứ vọng niệm được khởi đi từ cái Vô Minh về Tứ Đế, đấy. Ở đây trong room thế nào cũng có người nhảy dựng lên nói trời ơi cái Ác nó là bậy thì đúng, nhưng tại sao cái Thiện cũng là vọng niệm, đúng. Một vị mà chứng quả La Hán thì không có còn Thiện nữa, bởi vì cái ác nó dẫn mình đi xuống, còn cái Thiện nó dẫn mình đi lên, mà vị đó không còn muốn đi xuống thì dĩ nhiên, mà cũng không muốn mình đi lên, vị đó không còn một cảnh giới nào để mà thích thú, để mà hứng thú để mà hướng về, để mà nhắm tới nữa, không, không có. Cho nên đây là lý do vì sao mà Ngài Mahakaccayan Ngài giải thích, Thế Tôn do hiểu được bốn điều, thấy được, thấy được tất cả cái vị ngọt của mọi thứ trong đời sống, nhưng mà cũng thấy được cái mặt trái của mọi thứ trong đời sống.
- Thấy được cái mặt trái đời sống là Khổ Đế.
- Thấy được mọi hiện hữu là khổ.
- Thấy được cái vị ngọt của mọi thứ là thấy được Tập Đế.
Cái này trong Chú giải nói chứ không phải tôi nói nha, cái này trong Chú giải nói. Trong room này tôi nghĩ có nhiều người có khả năng đọc được Chú giải. Thì trong đây nói rất rõ, Thế Tôn nói riêng và Hiền Thánh ba đời, mười phương nói chung sở dĩ không có vướng kẹt trong bất cứ một Trần cảnh nào, trong một cảnh giới tái sinh nào, trong bất cứ một lãnh vực nào là bởi vì là các Ngài thấy rõ được mọi sự thông qua cái ánh sáng của Tứ Đế. Thấy được mọi thứ là khổ, tức là thấy được cái mặt trái của nó. Khổ đây có hai là khổ cảm giác và khổ bản chất.
- Khổ cảm giác là cái gì làm cho mình khó chịu, đau đớn về thân xác hay là về tâm lý thì đó là khổ cảm giác.
- Còn khổ bản chất ở đây là gì? Khổ bản chất là bất cứ cái gì mà tự thân nó là một sự bất toàn, bất trắc, là một cái sự không thể kiểm soát, tất cả do một cái dòng chảy của các Duyên, của các điều kiện tác động, thì cái đó gọi là khổ Bản chất.
Ngày nào mình còn có mặt trong cái dòng luân hồi thì mình bắt buộc phải dính đủ hai thứ khổ này, khổ cảm giác và khổ bản chất. Ngay cả khi mình về mình làm Phạm Thiên mình cũng thấy khổ cảm giác không có, trên đó sướng lắm, nhưng mà nó bị kẹt trong cái khổ bản chất. Có nghĩa là từng cái giây phút an lạc của mình đó do các Duyên mà có, rồi mai này Duyên nó mãn thì mình cũng rời khỏi Phạm Thiên mình trở xuống cái cõi thấp nhất, cứ làm hoài cái hành trình đó, cứ quẩn quanh hoài cái lộ trình đó. Cho nên ở đây trong Kinh nói, Ngài Mahakaccayan nói, Thế Tôn thấy rõ được Bốn Đế trong tất cả các vấn đề, thấy được mặt trái của nó, mọi thứ là khổ, thấy được cái vị ngọt của nó tức là thấy Tập Đế, tức là thấy rằng tất cả chúng sinh trong đời này còn đam mê, còn thích thú, còn hứng thú, còn hoan hỉ trong cái này cái kia là bởi vì họ dựa vào cái vị ngọt. Như bây giờ mình là một con lợn, cái máng cám, rồi chuối cây, rồi rau muống, rồi cơm thiu, canh thừa, cá cặn, đổ vô

làm cho một máng vậy đó, con heo nó thích cái đó lắm, thích lắm, bèo, cám, rồi rau muống, rồi thân chuối cây rồi, rồi cơm nguội nó mê lắm, nó vụt cái mõm vô đó mình thấy đã lắm, rồi mình thấy mình vừa gớm, vừa ngán, thì cái đó tôi chưa có nếm nhưng mà tôi biết nó lạt nhách hà, tôi chưa có nếm nhưng mà tôi biết lạt là tại vì chỉ có chuối cây thôi, rồi bèo, rồi cám, rồi cơm nguội, cơm thiu, làm cho một ảng vậy đó, một máng vậy đó, vụt cái mõm vô đó ăn rất ngon, ăn rất ngon mà nó không hề biết rằng là nó ăn cho mập cái thây nó lên để nay mai người ta xử nó thôi, nay mai nó lên mâm, nó vô nồi hết, nó không hề biết cái đó, nó thấy cái vị ngọt. Đó là con heo, con lợn. Con người sanh ra có tí nhan sắc, có tí sức khỏe, có tí tiền bạc, có tí tình yêu. Nhan sắc, sức khỏe, tài chánh, tình yêu, có một mái nhà, có một miếng đất, có một tí quan hệ xã hội, mình thấy sung sướng quá. Thì cái tình cảm đây chỉ là một mớ rau muống, rồi, tiền bạc nó chỉ là mớ cám rồi, uy tín nó chỉ là mớ cơm nguội, nói chung là mỗi thứ mớ, mớ nó làm một máng vậy đó, cái máng lợn rồi mình cũng vụt mõm trong đó, mình tưởng mình sang, mình tưởng mình hơn con heo, chứ không, mình, cái rau muống khác nó chút, cái cơm thiu, cơm thừa, chút chút vậy đó. Rồi xa hơn nữa lên cõi Dục Thiên, các tiên đồng ngọc nữ thôi là thơm nghát, mát lạnh những lâu đài chói chang nắng hạ, lấp lánh, lung linh và lộng lẫy, đi mây về gió, sống hàng triệu tuổi, nhìn ngắm biển dâu dưới hành tinh này, nhìn họ thấy lúc đó họ thấy sung sướng. Nhưng mà mãn thọ rồi thì sao? Cái chuyện đó là chuyện họ không cần biết, họ chỉ biết cái cảnh giới của họ là số một, rồi lên một tầng nữa là các vị Phạm Thiên, họ chán sợ cái vật chất, họ sống trong cái thiền định, chỉ sống trong thiền định, an lạc, mát mẻ, thoải mái, lòng không giận, không sân, không bất mãn. Chư Thiên hưởng dục nhiều khi còn có bực mình chứ còn Phạm Thiên là không. Cho nên mỗi cái cảnh giới như vậy họ có một cái chỗ đam mê của họ, cái chỗ đam mê. Chính vì họ thấy được chỗ đam mê, cái vị ngọt ngào họ mới đắm chìm trong đó. Nhưng mà họ chỉ thấy được vị ngọt đó thôi, họ chỉ nếm trải cái vị ngọt họ không thấy cái vị đắng trong đó. Và họ không thấy được cái vòng lẩn quẩn, loanh quanh trong cái khổ đó họ không thấy. Đức Phật thấy, Đức Phật Ngài thấy mọi thứ ở đời này dù đắng cay, chua chát, ngọt bùi, thơm thúi, ngon, dở, thì tất cả đều là khổ, mà cái niềm đam mê nào đi nữa miễn là đam mê trong cái đám vừa rồi, đam mê trong cái khổ là đầu tư cái khổ khác.

- Và cái thứ ba Ngài thấy rằng muốn hết khổ là không còn tiếp tục đam mê nữa.
- Và cái điều thứ tư, Ngài thấy được là một người sống bằng ba cái nhận thức về ba cái Đế trước thì đó chính là con đường thoát khổ.

Bát Chánh Đạo là gì? chính là một đời sống dựa trên ba cái nhận thức về Khổ, Tập và Diệt. Bát Chánh Đạo, từ nói năng, hành động và tư duy thì chúng ta trong đời sống này, chúng tôi nói rất là nhiều lần. Chúng ta có ba thứ nhu cầu thôi. Đó là nhu cầu hoạt động. Nhu cầu giao tiếp. Và nhu cầu kiếm sống.

- Nhu cầu hoạt động là mình làm cái này, làm cái kia, chuyện lớn, chuyện bé. Hoạt dộng những chuyện rầm rộ ảnh hưởng thế giới, hay là cái chuyện mình ngồi ở xó bếp mà mình ngồi hốt tro đó. Cái chuyện mà mình cầm cái rổ mà mình ra mương mình vớt bèo, nó đều là hoạt động hết. Mình làm giáo sư đại học, mình làm bác sĩ, luật sư, văn phòng, phòng mạch thì cũng chỉ là hoạt động. Mình làm con chó, con lợn, con chim, con cò, làm côn trùng ở trong hang ổ, trong hóc, trong lỗ gì đi nữa cũng chỉ là hoạt động. Đó là nhu cầu một, nhu cầu hoạt động.
- Nhu cầu hai là nhu cầu giao tiếp, thì tùy loài mà có nhu cầu giao tiếp nhiều hay ít, giao tiếp với đồng loại.
- Và ba đó là nhu cầu kiếm sống. Loài nào cũng có nhu cầu đó, nhất là những chúng sanh cõi Dục giới là có nhu cầu kiếm sống rất cao.

Thì là Bát Chánh Đạo là gì? Là chúng ta kiểm soát được mình, làm chủ được mình trong ba nhu cầu đó. Nhu cầu kiếm sống. Nhu cầu giao tiếp và Nhu cầu hoạt động. Ba cái này cộng lại được gọi là giới học: Chánh ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng

Mà muốn gọi là làm chủ được ba cái nhu cầu này là mình phải có được 5 cái nguồn Đạo lực gồm có: Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Niệm, Chánh Định, Chánh Tinh Tấn.

- Chánh Kiến, Chánh Tư Duy là Tuệ.
- Chánh Niệm, Chánh Định, Chánh Tinh Tấn thuộc về Định. Thì ba cái đó cộng lại gọi là Giới, Định Tuệ.

- Chánh Kiến, Chánh Tư Duy là Tuệ. Chánh ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng thuộc về Giới. Phần còn lại là Định.
Thì ba, Kể là 8, thì 8 cái này nè nó chính là cái đời sống dựa trên ba cái nhận thức về ba Đế trước. Ba Đế trước là gì ta?
- Một, nói năng, hành động, tư duy luôn luôn nhớ rằng mọi thứ là khổ. Luôn luôn nhớ như vậy mọi thứ là khổ. Mình được cái gì, mình mất cái gì, mình thích cái gì, mình ghét cái gì, mình sướng vì cái gì, mình khổ vì cái gì đó, tất cả đều là khổ.
- Và nhớ cái thứ hai là nhớ rằng thích cái gì cũng là thích trong khổ.
- Cái thứ ba muốn hết khổ thì đừng có thích nữa.
Thì ba cái nhận thức này cộng lại nó có cái tên gọi là con đường thoát khổ.
Thì trong Kinh này giải thích rằng Thế Tôn sở dĩ Ngài mà không còn bị vướng kẹt trong bất cứ một cái thành tựu tu chứng nào là bởi vì Ngài thấy rằng còn có mặt trên đời này là còn khổ. Một vị La Hán không còn tạo cái nhân sanh tử nữa, trúng. Không còn tạo nhân tái sanh luân hồi nữa, trúng. Nhưng mà ngày nào mà còn hít thở, còn mang cái thân này, ngày nào còn có bao nhiêu vấn đề. Cho nên vị Thánh không có cái ý tự sát bởi vì các Ngài coi sống chết giống nhau, nhưng với đời sống Ngài không thiết tha, cái chết không thiết tha, cái sống không thiết tha, các Ngài tùy duyên. Ngài Xá Lợi Phất, Ngài nói ta không thiết tha cái chết, cũng không thiết tha cái sống, ta chỉ không muốn cái trái còn xanh mà phải rụng. Mỗi ngày trôi qua ta chỉ ngồi ta chờ cái duyên nó tới thôi. Mà trong cái cơ duyên giải thoát của mình, nó cho phép mình tới đâu thì mình nhận thức được Phật pháp tới đó. Thì cái bài giảng này tôi giảng một cách rất là...giảng trong một cái sự gọi là trong một cái ý niệm, một cái cảm giác rất là tiêu cực, tức là giảng mà lòng không có hy vọng ai đó có thể chia sẻ, có thể đồng tình, bởi vì cái bài giảng này có nội dung làm tôi phải e ngại, mặc dù tôi cũng trích lục đưa vào ở trong cái bộ Kalama cái bài Kinh này cũng là bài kinh cốt lõi đó của Đạo Phật, nhưng mà giảng nó hơi nhức đầu. Tôi đã suy nghĩ rất là nhiều, có rất là nhiều bài Kinh trong Kalama, trên nguyên tắc bắt buộc phải sưu lục, phải đưa vào đó. Nhưng mà trong cái thuyết giảng thì có nên hay không? bởi vì có nhiều bài làm cho bà con sợ, nghĩ sao cái Đạo gì khó theo quá. Thì tôi nhắc lại một lần nữa, một người hiểu Đạo phải nhớ rằng tất cả cái vấn đề trên thế giới này đều là những chứng bệnh chỉ vậy thôi. Tất cả vấn đề trên thế giới này đều là những chứng bệnh. Chúng ta là những bệnh nhân và tất cả mọi hoạt động của chúng ta đều là những viên thuốc.
Tôi nhắc lại, tất cả chúng ta là những bệnh nhân và các vấn đề mà mình gặp phải là những chứng bệnh và tất cả hoạt động của mình là những lần mình uống thuốc. Có một điều là tùy thuộc vào cái trình độ bản thân của mỗi người mà chúng ta thấy ra được bao nhiêu vấn đề của mình.
Thứ hai có thấy được bao nhiêu thì chúng ta mới tìm ra cái giải pháp tương ứng. Thấy được bao nhiêu là một chuyện, nhưng mình có thực hiện cái giải pháp đó hay không là một chuyện khác. Cho nên, thấy được bao nhiêu là một chuyện rồi có chịu giải quyết nó hay không? người không biết Đạo là...cái gọi là vấn đề của họ nó không giống như cái người biết đạo. Cái người không biết đạo cái vấn đề của họ là gì? Là đói, là nghèo nè, là xấu nè, là cô đơn, là không tình cảm gia đình là không tình cảm nam nữ nè, không tiếng tăm, không quyền lực nè, không nổi tiếng. Đó là những cái vấn đề mà họ giải quyết.
Người biết Đạo lại khác, người biết Đạo lại thấy rằng cái vấn đề của mình là làm sao mà mình không tiếp tục sống trong ảo giác và ngộ nhận, đấy. Làm sao mình không còn thích, không còn ghét trong cái này cái kia, làm sao mà trước thị phi và cái chết mình có thể tỉnh bơ. Đó chính là những cái vấn đề mà người tu hành, người tu Phật coi nặng, xem trọng.
Và dầu cho chúng ta có biết Đạo hay không biết Đạo, thì tôi nhắc lại mọi vấn đề của chúng ta chỉ là những cơn bệnh, chúng ta là những con bệnh và những hoạt động của chúng ta là những viên thuốc, thì tùy thuộc vào cái chuyện mình thấy mình bệnh gì mới chịu uống thuốc, mới chịu trị liệu. Mình thấy được bao nhiêu thì mới trị liệu bấy nhiêu.
Thì trong Đạo, Đức Phật dạy cho mình biết rằng cái mà con gọi là bệnh, cái mà con gọi là vấn đề đó phải được hiểu như thế này: ngày nào còn tái sinh, ngày nào còn thích ghét buồn vui, thì ngày đó con còn có vấn đề. Con tu học làm sao mà để cho bản thân mình luôn luôn sống trong một cái nhận thức rõ ràng la tôi đang có mặt trên một dòng chảy của các điều kiện, có mặt trên một dòng chảy của các Duyên, chỉ vậy thôi. Không có gì để mình hảnh diện, tự hào hết, không. Trên con đường

vạn lý thì mình đi được 3 mét thì mình biết là mình vừa đi 3 mét là đủ rồi, chứ mình không có nên nhìn mấy người chung quanh mình coi thường người đó chưa đi bước nào. Chuyện đó là chuyện của người ta, rồi mình có học đạo, mình có ngồi thiền, mình có bố thí, mình có giữ giới, mình có phục vụ, mình có được bao nhiêu công đức thì chỉ là uống thuốc thôi. Mình nghe nói uống thuốc là mình thấy nó khổ rồi. Ngày nào mình còn là phàm phu, thì ngày đó mình còn là một bệnh nhân, và tất cả những vấn đề của mình là những cái chứng bệnh và tất cả mọi nổ lực tu hành của mình đó chỉ là những lần uống thuốc, thấy như vậy đó được gọi là thấy Tứ Đế, đấy. Thấy được mọi thứ là Khổ, thấy được rằng thích cái gì cũng là thích trong Khổ và đầu tư Khổ.
Cái thứ ba là thấy được rằng muốn hết Khổ thì đừng có thích trong Khổ nữa. Và ba cái nhận thức này cộng lại chính là con đường thoát khổ.
Thì đó là cái phần còn lại của nội dung bài Kinh Kalisutta mà chúng tôi đã trình bày tuần trước và không có dịp để nói cho hết. Cho nên là để tuần này, tức là trưa nay nè tôi nói cho hết, OK. Muốn nghe nữa thì cũng vậy thôi, mà nghe đến bao nhiêu đây cũng đủ rồi. Đặc biệt chúc dân Úc ngủ ngon, chỉ chúc dân Úc thôi, Việt Nam bây giờ mấy giờ tôi cũng không biết.